

Số: /PA-UBND

Cẩm Lạc, ngày tháng 01 năm 2024

PHƯƠNG ÁN

Xây dựng mô hình sản xuất lúa Khang dân đột biến vụ xuân năm 2024

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ MÔ HÌNH

1. **Tên mô hình:** Xây dựng mô hình sản xuất lúa Khang dân đột biến vụ xuân năm 2024.

2. **Cơ quan quản lý:** Ủy ban nhân dân huyện

3. **Chủ đầu tư:** UBND xã Cẩm Lạc

4. **Đơn vị thực hiện:** UBND xã Cẩm Lạc

5. **Quy mô:** Diện tích: 24,1ha

6. **Thời gian thực hiện:** vụ Xuân 2024

7. **Địa điểm thực hiện:** 10 thôn trên địa bàn xã Cẩm Lạc, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

8. **Tổng kinh phí ngân sách Nhà nước hỗ trợ:** 24.075.000 đồng (bằng chữ: Hai mươi bốn triệu không trăm bảy mươi lăm nghìn đồng)

II. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa.

- Nghị định 83/2018/ NĐ-CP ngày 24/5/2018 của Chính phủ về Khuyến nông.

- Quyết định số 726/QĐ-BNN-KN ngày 24/02/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc ban hành định mức kinh tế kỹ thuật khuyến nông trung ương.

- Văn bản số 1259/TT-ĐMT ngày 07/12/2023 của Cục trồng trọt về hướng dẫn giống mới, tiến bộ kỹ thuật mới để hỗ trợ cho người trồng lúa theo Nghị định số 62/2019/NĐ-CP.

- Quyết định số 982/QĐ-UBND ngày 28/4/2023 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của huyện Cẩm Xuyên.

- Văn bản số 2785/SNN-TT&BVTV ngày 09/11/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT về hướng dẫn một số nội dung thực hiện Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ.

- Văn bản số 4581/ĐA-UBND ngày 13/12/2023 của UBND huyện về việc tăng cường quản lý giống lúa và tổ chức sản xuất các giống lúa trong vụ Xuân 2024

- Đề án số 29/ĐA-UBND ngày 10/1/2024 của UBND huyện về Đề án sản xuất vụ Xuân năm 2024.

III. NỘI DUNG MÔ HÌNH

1. Mục tiêu của mô hình

a. Mục tiêu tổng quát

- Tạo được mô hình điểm để người dân trong vùng tham quan học tập nhân rộng mô hình trên địa bàn nhiều địa phương khác nhau.

- Góp phần thay đổi tư duy, tập quán sản xuất của người dân về việc sản xuất lúa hàng hóa và quy trình chăm sóc, canh tác.

b. Mục tiêu cụ thể

- Xây dựng mô hình áp dụng giống lúa mới Khang dân đột biến, trong sản xuất lúa vụ xuân năm 2024 với diện tích 24,1ha (tại các thôn: Hà Văn, Lạc Thọ, Hoa Thám. Hưng Đạo, Phú Đoài, Đình Phùng, Đình Hồ, Yên Lạc, Quang Trung2, Quang Trung1 xã Cẩm Lạc, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

- Từ hiệu quả mô hình sẽ nhân rộng ra trên địa bàn các thôn trên địa bàn xã trong những năm tiếp theo.

2. Yêu cầu mô hình

a. Yêu cầu kỹ thuật

- Sử dụng giống lúa giống: KDĐB phẩm cấp giống xác nhận 1 trở lên

- Xây dựng mô hình tập trung năm 2023 đảm bảo tính đồng nhất về giống và quy trình trên toàn bộ diện tích 24,12ha (tại các thôn: Hà Văn, Lạc Thọ, Hoa Thám. Hưng Đạo, Phú Đoài, Đình Phùng, Đình Hồ, Yên Lạc, Quang Trung2, Quang Trung1 xã Cẩm Lạc, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

- Các loại vật tư, giống, phân bón đủ và đúng tiêu chuẩn chất lượng.

- Các hộ tham gia mô hình được tập huấn kỹ về kỹ thuật sản xuất, chú trọng phương pháp phòng trừ sâu bệnh hại và thực hiện theo đúng yêu cầu.

- Sử dụng các loại thuốc BVTV theo tiêu chuẩn bốn đúng và dùng những chủng loại thuốc trong danh mục được phép sử dụng.

b. Quy trình kỹ thuật áp dụng

- Về giống: sử dụng giống mới, nằm trong cơ cấu giống sản xuất vụ xuân 2024 của UBND huyện.

- Về phân bón: sử dụng các loại phân bón NPK có hiệu quả trên địa bàn

- Định mức: Lượng giống gieo cho 1 sào 500m²: 4kg/sào đối với lúa.

3. Quy mô, địa điểm thực hiện

- Diện tích: 24,1 ha

- Địa điểm 10thôn: Hà Văn, Lạc Thọ, Hoa Thám. Hưng Đạo, Phú Đoài, Đình Phùng, Đình Hồ, Yên Lạc, Quang Trung2, Quang Trung1 xã Cẩm Lạc, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

4. Thời gian và tiến độ thực hiện:

- Tháng 12/2023 đến 15/01/2024:

+ Khảo sát, chọn địa điểm xứ đồng cụ thể, xây dựng phương án và tổ chức thẩm định phương án và dự toán;

+ San mặt bằng, hình thành ruộng đảm bảo quy mô theo yêu cầu kỹ thuật.

+ Tổ chức họp dân triển khai chủ trương, chính sách của mô hình, tổ chức tập huấn, triển khai làm đất, ký kết hợp đồng cung ứng giống, vật tư phục vụ cho mô hình.

- Tháng 1/2024: Chỉ đạo bà con nông dân xuống giống, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh, thu hoạch sản phẩm của mô hình.

- Tháng 5: Tổ chức hội thảo, tổng kết, nghiệm thu mô hình vụ Xuân

5. Một số chỉ tiêu theo dõi đánh giá

- Tình hình sinh trưởng, phát triển của cây lúa

- Năng suất, sản lượng thu hoạch;

IV. DỰ TOÁN KINH PHÍ ĐẦU TƯ CHO MÔ HÌNH

TT	Hạng mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (đ)	Trong đó	
						NS hỗ trợ Giống (50%)	Đối ứng
	TỔNG	ha	24,1		678.124.000	24.075.000	654.049.000
I	Giống				48.150.000	24.075.000	24.075.000
-	Giống KDDB	kg	1.926	25.000	48.150.000	24.075.000	24.075.000
II	Vật tư				268.474.000	0	268.474.000
1	Phân chuồng	Tấn	24,10	200.000	4.820.000		4.820.000
2	Phân bón	kg	13014	16000	208.224.000		208.224.000
3	Vôi	kg	9640	2.000	19.280.000		19.280.000
4	Thuốc BVTV	Ha	24,10	1.500.000	36.150.000		36.150.000
III	Công L.Động	Công	2410	150.000	361.500.000		361.500.000

Tổng kinh phí đầu tư mô hình: **678.124.000** đồng, trong đó kinh phí nhà nước hỗ trợ giống: **24.075.000** đồng, nguồn khác và dân đóng góp: **654.049.000** đồng.

2. Nguồn vốn:

Từ nguồn dự toán kinh phí thực hiện mô hình theo chính sách phát triển đất trồng lúa năm 2024 và nguồn đóng góp của nhân dân.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND xã Cẩm Lạc:

- Xây dựng, phê duyệt phương án và dự toán mô hình;
- Tổ chức lựa chọn đơn vị cung ứng, hỗ trợ giống, phân, vật tư liên quan theo định mức quy định của Nhà nước; tập trung chỉ đạo các hộ dân ký cam kết chấp hành quy định, quy trình sản xuất yêu cầu mô hình.
- Phối hợp với các phòng ban chuyên môn của huyện, Tổ hợp tác hay HTX tổ chức quản lý, điều hành quá trình thực hiện;
- Phối hợp với đơn vị cung ứng giống soạn thảo quy trình, tổ chức chuyển giao và triển khai thực hiện.
- Định kỳ kịp thời tổng hợp, báo cáo tiến độ, tình hình thực hiện mô hình lên Phòng Nông nghiệp và PTNT; các cấp các ngành theo quy định.

2. Hộ dân tham gia mô hình

- Bố trí người tiếp thu đầy đủ tiên bộ kỹ thuật được chuyển giao; có cam kết chấp hành tuân thủ quy định, yêu cầu mô hình sau khi được nhận hỗ trợ của Nhà nước; Theo dõi, ghi chép, lưu giữ đầy đủ hồ sơ trong quá trình thực hiện; chấp hành nghiêm túc quy trình, kỹ thuật sản xuất.
- Chuẩn bị đầy đủ điều kiện để thực hiện mô hình;
- Đầu tư vật tư đối ứng, đầu tư sản xuất theo đúng quy trình; thực hiện tốt các nội dung, phân công việc theo phương án được duyệt;
- Tổ chức thực hiện có hiệu quả mô hình như cam kết;

3. Đơn vị liên kết cung ứng giống, phân bón:

- Đảm bảo đủ năng lực, hồ sơ pháp lý theo quy định;
- Hợp đồng cung ứng giống đảm bảo chất lượng theo quy định nhà nước; có cam kết bảo lãnh chất lượng sản phẩm; tổ chức hướng dẫn cho hộ dân đầy đủ các kiến thức về quy trình, kỹ thuật sản xuất đối với giống, phân bón, vật tư cung ứng;

VI. HIỆU QUẢ CỦA MÔ HÌNH

1. Hiệu quả về mặt kinh tế tính. ĐVT: đồng

Giống	Chi phí đầu tư cho	24,10	ha		Hiệu quả		
	Giống	Phân bón, thuốc BVTV	Công L.động	Tổng chi	S.lượng (tấn)	Giá trị	Lợi nhuận
1	2	3	4	5	6	7	8 (=7-5)
Giống KDĐB	48.150.000	268.474.000	361.500.000	678.124.000	145	1.015.000.000	336.876.000

Với năng suất ước đạt 6 tấn/ha, giá bán 7.000.000đ/tấn.

2. Hiệu quả về mặt khoa học

Mô hình thành công thể hiện hiệu quả của việc áp dụng tiến bộ kỹ thuật tiên tiến một cách đồng bộ, hiệu quả trên một diện tích lớn, tăng năng suất lúa trên một đơn vị diện tích, giảm định mức giống, áp dụng các tiến bộ khoa học về phân bón trong sản xuất lúa

3. Hiệu quả về mặt xã hội

- Góp phần làm thay đổi tư tưởng ngại khó trong sản xuất của một số cán bộ và bà con nông dân.

- Nâng cao nhận thức, thu nhập cho bà con nông dân trong việc tăng chi phí đầu tư mang lại hiệu quả cao hơn rõ rệt, nhằm góp phần tổ chức lại sản xuất trong kế hoạch tái cơ cấu ngành nông nghiệp

Trên đây là phương án dự toán thực hiện mô hình sản xuất lúa Khang dân đột biến trên địa bàn xã vụ Xuân 2024./.

Nơi nhận:

- Phòng NN&PTNT;
- TTr. Đảng ủy - HĐND;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND;
- Các ban ngành, đoàn thể;
- Các đồng chí phụ trách địa bàn;
- Lưu: VT, NN

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Dũng